## Mã ẩn

Xét một dãy nhị phân A gồm n phần tử, phần tử  $A_i$   $(1 \le i \le n)$  chỉ nhận giá trị 0 hoặc 1. Vì lí do bảo mật, ban đầu tất cả các phần tử của dãy A đều được ẩn giá trị và chỉ biết trong dãy A có chính xác k giá trị 0  $(0 \le k \le n)$ . Thời điểm 0 là thời điểm bắt đầu xác định dãy A. Có m thông tin về mối quan hệ giữa các cặp phần tử trong dãy A sẽ lần lượt xuất hiện, thông tin thứ t  $(1 \le t \le m)$  xuất hiện tại thời điểm t. Cấu trúc của thông tin thứ t được mô tả thông qua ba giá trị  $u_t, c_t, v_t$ . Trong đó,  $u_t, v_t$  tương ứng với chỉ số của hai phần tử trong dãy A  $(1 \le u_t < v_t \le n)$  và  $c_t$  là một trong các kí tự >, < hoặc = để biểu diễn mối quan hệ giữa  $A_{u_t}$  và  $A_{v_t}$ . Nếu  $c_t$  là kí tự > thì  $A_{u_t} > A_{v_t}$ , nếu  $c_t$  là kí tự < thì  $A_{u_t} < A_{v_t}$ , còn  $c_t$  là kí tự = thì  $A_{u_t} = A_{v_t}$ . Các thông tin đều bảo đảm tính chính xác, hợp lí trên dãy A.

Cần tìm thời điểm s  $(0 \le s \le m)$  nhỏ nhất để xác định duy nhất một cách gán giá trị cho tất cả n phần tử của dãy A sao cho có chính xác k giá trị 0 và thỏa mãn s thông tin đầu tiên.

**Yêu cầu:** Cho các thông tin về dãy A, hãy đưa ra thời điểm s nhỏ nhất sao cho dãy A được xác định duy nhất. Trong trường hợp sử dụng tất cả m thông tin mà vẫn có nhiều hơn một cách gán giá trị cho tất cả n phần tử của dãy A thì đưa ra -1.

## Input

- Dòng đầu tiên chứa một số nguyên dương q là số lượng bộ dữ liệu;
- Tiếp theo gồm q nhóm dòng, mỗi nhóm mô tả một bộ dữ liệu theo khuôn dạng sau:
  - 0 Dòng thứ nhất chứa ba số nguyên n, m và k cách nhau bởi dấu cách  $(1 \le m \le 4 \times 10^5; 0 \le k \le n);$
  - O Dòng thứ t trong số m dòng tiếp theo  $(1 \le t \le m)$  chứa ba giá trị  $u_t, c_t, v_t$  mô tả thông tin xuất hiện tại thời điểm t. Các giá trị cách nhau đúng một dấu cách.

Dữ liệu vào đảm bảo tồn tại ít nhất một dãy A có chính xác k giá trị 0 thỏa mãn tất cả m thông tin. Tổng các số m trong q bộ dữ liệu không quá  $2 \times 10^6$ .

## Output

Mỗi dòng chứa một số nguyên s tương ứng với thời điểm nhỏ nhất để xác định duy nhất một cách gán giá trị cho tất cả n phần tử của dãy A trong dữ liệu vào tương ứng. Nếu không tìm được thời điểm s thoả mãn thì ghi ra −1.

Gọi N là tổng các số n trong q bộ dữ liệu.

**Subtask 1:**  $1 \le n \le 2 \times 10^3 \text{ và } N \le 10^4$ ;

**Subtask 2:**  $1 \le n \le 2 \times 10^4 \text{ và } N \le 10^5$ ;

Dữ liệu	Kết quả	Giải thích
3	5	Trong dãy thứ nhất, tại thời điểm $s=5$ xác định duy nhất dãy
6 6 3	0	{1, 0, 1, 0, 1, 0} thỏa mãn các thông tin tính đến thời điểm
1 > 2	-1	5. Với thời điểm $t = 4$ có thêm ít nhất một dãy $\{1, 0, 0, 1,$
3 = 5		0, 1} thỏa mãn các thông tin tính đến thời điểm 4.
4 = 6		Trong dãy thứ hai, không cần xét đến các thông tin bổ sung mà
1 > 2		vẫn xác định dãy duy nhất $\{0, 0, 0, 0\}$ . Do đó, đưa ra $s$ bằng
2 = 4		0.
1 = 3		Trong dãy thứ ba, mặc dù sử dụng hết 2 thông tin nhưng vẫn có
4 2 4		ít nhất hai dãy thỏa mãn tất cả 2 thông tin là: {0, 0, 1, 1}
1 = 2		và {1, 1, 0, 0}. Do đó, đưa ra -1.
3 = 4		
4 2 2		
1 = 2		
3 = 4		